

Bản án số: 23/2018/HS-PT
Ngày 27 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Anh Cường

Các Thẩm phán: Ông Phạm Quang Hùng

Ông Trần Văn Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Thị Đức Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 19/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Phùng Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo kháng cáo:

Phùng Trọng T, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1994 tại: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không xác định được bố) và bà Phùng Thị E; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 16/01/2018 được thay đổi biện pháp tạm giam (Có mặt).

Trong vụ án còn có người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Trọng T là công nhân bốc vác gạch tại cửa hàng gạch ốp lát A ở số 170 đường G, phường I, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc từ tháng 10/2015. Phùng Trọng T được anh Nguyễn Văn C là chủ cửa hàng phân công tới ngủ tại cửa hàng để trông coi tài sản. Do không có tiền tiêu sài nên Phùng Trọng T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn C, khoảng 20h ngày 12/7/2017 Phùng Trọng T lấy đăng ký xe mô tô và xe mô tô BKS 19R1-6768 mang đến cửa hàng cầm đồ B ở ngõ 3 Đường M, phường K cầm cố được 9.000.000đ. Sau khi cầm cố xe mô tô Phùng Trọng T đến cửa hàng internet chơi đến 23h cùng ngày lại quay về cửa hàng A tiếp tục lấy đăng ký xe và xe mô tô BKS 88S8-3857 đến cửa hàng internet chơi đến 8h ngày 13/7/2017, Phùng Trọng T đi xe mô tô đến bán cho chị Lê Thị Kim H ở số nhà 53 Đường G, phường I, thành phố Y được 6.000.000đ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản anh Nguyễn Văn C gọi điện cho Phùng Trọng T nhiều lần nhưng không liên lạc được nên đã trình báo cơ quan công an, theo anh Nguyễn Văn C trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 23.000.000đ.

Ngày 24/7/2017 cơ quan điều tra công an thành phố Y đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản là 02 chiếc xe mô tô mà bị cáo Phùng Trọng T đã chiếm đoạt.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 139/KL-HĐĐG ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Y kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream BKS 19R1-6768 trị giá 10.000.000đ; 01 xe mô tô Honda Wave BKS 88S8-3857 trị giá 6.000.000đ. Tổng trị giá 01 xe là 16.000.000đ.

Với hành vi nêu trên tại bản án số 07/2018/HSST ngày 23/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Trọng T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phùng Trọng T 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 16/01/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, tuyên về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/02/2018 bị cáo Phùng Trọng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc giữ quyền công tố tại phiên toà phúc thẩm phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Phùng Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phùng Trọng T làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phùng Trọng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, có đủ căn cứ để xác định như sau: Phùng Trọng T là công nhân bốc vác gạch tại cửa hàng gạch ốp lát A ở số 170 đường G, phường I, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc từ tháng 10/2015. Phùng Trọng T được anh Nguyễn Văn C là chủ cửa hàng phân công tới ngủ tại cửa hàng để trông coi tài sản. Do không có tiền tiêu sai nên Phùng Trọng T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn C, khoảng 20h ngày 12/7/2017 Phùng Trọng T lấy đăng ký xe mô tô và xe mô tô BKS 19R1-6768 mang đến cửa hàng cầm đồ B ở ngõ 3 Đường M, phường K cầm cố được 9.000.000đ. Sau khi cầm cố xe mô tô Phùng Trọng T đến cửa hàng internet chơi đến 23h cùng ngày lại quay về cửa hàng A tiếp tục lấy đăng ký xe và xe mô tô BKS 88S8-3857 đến cửa hàng internet chơi. Đến 8h ngày 13/7/2017, Phùng Trọng T đi xe mô tô đến bán cho chị Lê Thị Kim H ở số nhà 53 Đường G, phường I, thành phố Y được 6.000.000đ.

Ngày 24/7/2017 cơ quan điều tra công an thành phố Y đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản là 02 xe mô tô mà bị cáo Phùng Trọng T đã chiếm đoạt.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 139/KL-HĐĐG ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Y kết luận: 01 chiếc xe mô tô hiệu Dream BKS 19R1-6768 trị giá 10.000.000đ; 01 xe mô tô Honda Wave BKS 88S8-3857 trị giá 6.000.000đ. Tổng trị giá 01 xe là 16.000.000đ.

Với hành vi phạm tội nêu trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phùng Trọng T về tội “Lạm Dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Phùng Trọng T, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Trong thời gian ngắn bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của anh Nguyễn Văn C để chiếm đoạt 02 chiếc xe mô tô, trị giá tài sản chiếm đoạt là 16.000.000đ. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt 01 năm tù đối với bị

cáo là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng ngoài những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác nên Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Phùng Trọng T phải nộp 20.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Trọng T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HSST ngày 23/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Trọng T 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 25/10/2017 đến ngày 16/01/2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Trọng T phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND thành phố Y;
- VKSND thành phố Y;
- Công an thành phố Y;
- Chi cục THADS thành phố Y;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường